

Số: /QĐ-UBND Bình Phước, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới,  
sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi  
chức năng quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 302/TTr-SYT ngày 03/12/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **30/11/2024**.

Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính có số thứ tự 09, 10 tại Tiểu mục IV Mục A thuộc Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, các Trung tâm thuộc Sở, các cơ sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KSTTHC, Trung tâm;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH Y TẾ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG</b>					
1	1.004070. 000.00.00. H10	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - số 727, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 300.000 đồng/hồ sơ; <i>(Theo quy định tại thông tư số 43/2024/TT-BTC: từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 mức phí phải nộp bằng 70% mức thu phí quy định trên).</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính Phủ (phân cấp).</li> <li>- Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính.</li> <li>- Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính.</li> <li>- Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>

2	1.004062. 000.00.00. H10	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - số 727, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 300.000 đồng/hồ sơ; <i>(Theo quy định tại thông tư số 43/2024/TT-BTC: từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 mức phí phải nộp bằng 70% mức thu phí quy định trên).</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ (phân cấp).</li> <li>- Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.</li> <li>- Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính.</li> <li>- Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>
---	--------------------------------	---	---	---	--	---

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG</b>					
1	1.002944 000.00.00. H10	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - số 727, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 300.000 đồng/hồ sơ; <i>(Theo quy định tại thông tư số 43/2024/TT-BTC: từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 mức phí phải nộp bằng 70% mức thu phí quy định trên).</i>	- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính Phủ (phân cấp). - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính. - Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	1.002467 000.00.00. H10	Công bố đủ điều kiện, cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công; qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 300.000 đồng/hồ sơ; <i>(Theo quy định tại thông tư số 43/2024/TT-BTC: từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 mức phí phải nộp bằng 70% mức thu phí quy định trên).</i>	- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính Phủ (phân cấp). - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính. - Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính.

		bằng chế phẩm		- số 727, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước		- Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
--	--	------------------	--	---	--	---

\* Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Phước (<https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn>) theo quy định.